

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
NGÀNH ĐÀO TẠO: CHĂN NUÔI
CHUYÊN NGÀNH 1: KHOA HỌC VẬT NUÔI (CN1)
CHUYÊN NGÀNH 2: DINH DƯỠNG VÀ CÔNG NGHỆ THỨC ĂN CHĂN NUÔI (CN2)

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

KT03031: Quản lý dự án (Project management)

I. Thông tin về học phần

- Học kì: 7
- Tín chỉ: 03 (Lý thuyết 3 – Thực hành 0);
- **Tự học 9**
- Giờ tín chỉ đổi với các hoạt động học tập
 - + Nghe giảng lý thuyết trên lớp: 25 tiết
 - + Làm bài tập trên lớp: 10 tiết
 - + Thuyết trình và thảo luận trên lớp: 10 tiết
- Tự học: 90 tiết (theo kế hoạch cá nhân hoặc hướng dẫn của giảng viên)
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Phát triển nông thôn
 - Khoa: Khoa Kinh tế và PTNT
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>				Chuyên ngành <input type="checkbox"/>			
		CN1		CN2		CN1		CN2	
Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn	Bắt buộc	Tự chọn
<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	x	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

- Học phần tiên quyết: Không
- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh Tiếng Việt X

II. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi

* Học phần nhằm dạy cho sinh viên kiến thức chung về quản lý dự án, quản lý xây dựng dự án, quản lý tổ chức thực thi dự án; quản lý giám sát đánh giá và quản lý kết thúc dự án

Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng lập dự án, kỹ năng xây dựng các kế hoạch dự án và kỹ năng xác định các tiêu chí giám sát và đánh giá dự án.

Học phần hình thành cho sinh viên thái độ học tập tốt, chủ động, sáng tạo và tự giác làm việc.

*** Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo**

Kết quả học tập mong đợi của chương trình Cử Nhân Chăn nuôi	
Sau khi hoàn thành chương trình, sinh viên có thể:	
Kiến thức chung	CĐR1: Áp dụng các kiến thức khoa học tự nhiên, xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực Chăn nuôi
Kiến thức chuyên môn	CĐR 2: Phân tích các yếu tố tác động đến sản xuất giống, dinh dưỡng và chăm sóc sức khỏe vật nuôi CĐR 3: Đánh giá hiệu quả sản xuất giống, dinh dưỡng, chăm sóc vật nuôi CĐR 4: Thiết kế các chương trình sản xuất chăn nuôi đảm bảo phát triển bền vững
Kỹ năng chung	CĐR 5: Vận dụng tư duy sáng tạo, tư duy phản biện và kỹ năng giải quyết vấn đề trong nghiên cứu khoa học, thực tiễn nghề nghiệp một cách hiệu quả CĐR 6: Phối hợp làm việc nhóm trong hoạt động chuyên môn đạt mục tiêu đề ra ở vị trí là thành viên hay nhà quản lý CĐR 7: Giao tiếp hiệu quả bằng đa phương tiện, thích nghi với môi trường đa văn hóa; đạt chuẩn tiếng Anh theo qui định của Bộ GD&ĐT
Kỹ năng chuyên môn	CĐR 8: Vận dụng các kỹ năng khảo sát, thu thập và xử lý thông tin phục vụ NCKH, phát triển công nghệ và quản lý sản xuất ngành chăn nuôi có hiệu quả CĐR 9: Ứng dụng kỹ thuật, công nghệ và các mô hình phù hợp vào sản xuất chăn nuôi bền vững CĐR 10: Sử dụng công nghệ thông tin và các trang thiết bị hiện đại của ngành Chăn nuôi phục vụ sản xuất, kinh doanh đạt mục tiêu đề ra CĐR 11: Thực hiện thành thạo các qui trình kỹ thuật cơ bản và chuyên sâu trong chăn nuôi
Thái độ và phẩm chất đạo đức	CĐR 12: Tuân thủ pháp luật, quy định nội bộ và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp CĐR 13: Thể hiện trách nhiệm bảo vệ môi trường, sức khỏe cộng đồng và tôn trọng phúc lợi động vật CĐR 14: Thể hiện tinh thần học tập suốt đời

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTDT ngành **Chăn nuôi** theo mức độ sau:

I. I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTDT									
		CĐR 1	CĐR 2	CĐR 3	CĐR 4	CĐR 5	CĐR 6	CĐR 7	CĐR 8	CĐR 9	CĐR 10
KT03031	Quản lý dự án						R	R			
		CĐR	CĐR	CĐR	CĐR						

	11	12	13	14				

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được		CĐR ngành Kinh tế tài chính
Kiến thức			
K1	Xây dựng phương pháp và kế hoạch dự án phát triển sản xuất kinh doanh		-
Kỹ năng			
K2	Thể hiện khả năng phản biện trong thu thập, phân tích, đánh giá thông tin để hướng tới các ý tưởng khác biệt sáng tạo trong kế hoạch dự án		CĐR 7
K3	Thể hiện kỹ năng quản lý dự án bao gồm: i, lập kế hoạch và quản lý thời gian trong quá trình làm việc; ii, thiết lập và kiểm soát sự kết nối của các thành viên và các bên liên quan; iii, giải quyết mâu thuẫn và quan hệ với bên ngoài; iv, giám sát và đánh giá kết quả là việc của các cá nhân trong đội dự án		CĐR6
K4	Vận dụng thành thạo các công cụ PRA trong thiết lập thực hiện các dự phát triển sản xuất kinh doanh		CĐR 7
K5	Thực hiện giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa một cách hiệu quả với các thành viên trong nhóm hoặc trong đội dự án		CĐR 6
Thái độ và phẩm chất đạo đức			
K6	Chủ động tìm kiếm tài liệu, sẵn sàng học tập khi có cơ hội nâng cao kiến thức và năng lực		-

III. Nội dung tóm tắt của học phần (Không quá 100 từ)

KT03031-Quản lý dự án (03: 3-0-9, 90): Học phần gồm có 4 chương chính với các nội dung chủ yếu như: Các vấn đề chung của quản lý dự án; Quản lý giai đoạn chuẩn bị dự án; Quản lý giai đoạn thực hiện dự án; và Quản lý sau dự án.

IV. Phương pháp giảng dạy và học tập

1. Phương pháp giảng dạy

- Thuyết giảng + giảng dạy thông qua thảo luận: Giáo viên sử dụng các phương tiện bảng viết, đèn chiếu, hệ thống âm thanh để trình bày các nội dung chính về lý thuyết. Các câu hỏi được nêu ra cho sinh viên động não suy nghĩ trong quá trình học.
- Tổ chức học tập theo nhóm: Giáo viên tổ chức lớp học theo nhóm để thảo luận các chủ đề liên quan đến các vấn đề lý thuyết.
- Giảng dạy bằng phần mềm Microsoft Teams

2. Phương pháp học tập

- Sinh viên nghe giảng trên lớp.
- Trả lời các câu hỏi động não khi được yêu cầu.
- Làm bài tập nhóm và trình bày bài tập nhóm.

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải tham gia các giờ lý thuyết trên lớp
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc trước tài liệu
- Bài tập nhóm, Thuyết trình và Thảo luận Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải viết bài nghiên cứu theo nhóm, phải có bài thuyết trình làm theo nhóm, mỗi nhóm từ 3 - 5 sinh viên
- Thi cuối kì

VI. Đánh giá và cho điểm

1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

Rubric 1- Đánh giá tham dự lớp: 10%

Rubric 2: Đánh giá thảo luận nhóm và/hoặc thuyết trình: 30%

Rubric 3: Đánh giá cuối kỳ 60%

3. Phương pháp đánh giá

Rubric đánh giá	KQHTMD được đánh giá	Trọng số (%)	Thời gian/Tuần học
Đánh giá quá trình			
Rubric 1. Đánh giá chuyên cần	K6	10	
Rubric 2. Đánh giá thảo luận nhóm và/hoặc thuyết trình	K1, K2, K3,K4,K5	30	
Đánh giá cuối kì			
Rubric 4. Kiểm tra cuối kì	K1, K2, K3,K4	60	

CÁC RUBRIC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Rubric 1: đánh giá chuyên cần (tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động	Khá chú ý, có tham gia	Có chú ý, ít tham gia	Không chú ý/không tham gia
Thời gian tham dự	50	Không được vắng trên 2 buổi học, mỗi buổi học nghỉ trừ 2 điểm chuyên cần			

Rubric 2: Làm việc nhóm và thuyết trình

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thời gian và Thái độ tham gia	10	Tích cực kết nối các thành viên trong nhóm	Kết nối tốt với thành viên khác	Có kết nối nhưng đôi khi còn lơ là, phải nhắc nhở	Không kết nối
Ý kiến đóng góp	15	Sáng tạo/rất hữu ích	Hữu ích	Tương đối hữu ích	Không hữu ích
Chất lượng sản phẩm và bài trình bày	30	Sáng tạo/Đáp ứng tốt yêu cầu của Giảng viên Dẫn dắt vấn đề và lập luận lôi cuốn, thuyết phục	Đáp ứng khá tốt yêu cầu của giảng viên Trình bày rõ ràng nhưng chưa lôi cuốn, lập luận khá thuyết phục	Đáp ứng một phần yêu cầu của giảng viên, có điều chỉnh theo góp ý Bài trình bày khó theo dõi nhưng vẫn có thể hiểu được các nội dung quan trọng	Không sử dụng được Trình bày không rõ ràng, người nghe không thể hiểu được các nội dung quan trọng
Cấu trúc và tính trực quan	15	Cấu trúc bài và slides rất hợp lý	Cấu trúc bài và slides khá hợp lý	Cấu trúc bài và slides tương đối hợp lý	Cấu trúc bài và slides chưa hợp lý
Trả lời câu hỏi	30	Các câu hỏi đặt đúng đều được trả lời đầy đủ, rõ ràng, và thỏa đáng	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng và nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Trả lời đúng đa số câu hỏi đặt đúng nhưng chưa nêu được định hướng phù hợp đối với những câu hỏi chưa trả lời được	Không trả lời được đa số câu hỏi đặt đúng

Rubric 3: Đánh giá cuối kì (dạng bài thi tự luận)

Nội dung kiểm tra	Chỉ báo thực hiện của học phần được đánh giá qua câu hỏi	KQHTMĐ của môn học được đánh giá qua câu hỏi
Phân tích được các khái niệm cơ bản liên quan đến quản lý dự án (khái niệm, đặc điểm, chu	Chỉ báo 1: Phân tích khái niệm đến dự án và quản lý dự án Chỉ báo 2: Phân tích logic can thiệp dự án Chỉ báo 3: Phân tích chu trình dự án Chỉ báo 4: Phân tích các đặc điểm của dự án	K1

trình dự án)	Chi báo 5: Phân tích tính rủi ro của dự án	
Nội dung về quản lý ý tưởng dự án	Chi báo 6: xác định căn cứ hình thành dự án Chi báo 7: xác định được mục tiêu dự án Chi báo 8: xác định được các kết quả Chi báo 9: xác định được các hoạt động Chi báo 10: xác định được chi phí Chi báo 11: xác định được doanh thu	K1,2,3
Các bước xây dựng chỉ tiêu trong quản lý giám sát và chỉ tiêu đánh giá dự án	Chi báo 15: xác định được các chỉ tiêu giám sát Chi báo 16; xây dựng được kế hoạch giám sát Chi báo 17: xác định được các tiêu chí đánh giá Chi báo 18: xác định được chỉ tiêu đánh giá Chi báo 22: phương pháp cây vấn đề Chi báo 23: Phương pháp ma trận swot Chi báo 24: Khung logic	K2,3
Tổ chức thực hiện dự án	Chi báo 12: xác định được nhu cầu nhân lực Chi báo 13: xây dựng kế hoạch thời gian Chi báo 14; xây dựng kế hoạch chi phí Chi báo 24: sơ đồ Gantt Chi báo 25: Sơ đồ Pert Chi báo 26: Bảng dự trù chi phí Chi báo 27: Bảng doanh thu Chi báo 28: xác định các chỉ tiêu giám sát theo giai đoạn	K3, K4
Các bước xây dựng chỉ tiêu trong quản lý đánh giá dự án	Chi báo 19: Phương pháp đánh giá Chi báo 20: Xác định được các mục tiêu Chi báo 21: Báo cáo đánh giá Chi báo 29: Xác định 5 các tiêu chí đánh giá dự án Chi báo 30: Xây dựng được chỉ tiêu đánh giá Chi báo 31: xác định các chỉ tiêu phân tích kinh tế	K4

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

Nộp bài tập chậm: Tất cả các trường hợp nộp bài tập chậm đều bị trừ điểm

Tham dự các bài thi: Không tham gia bài thi giữa kì bị điểm 0

Yêu cầu về đạo đức: Tôn trọng giáo viên và các bạn trong lớp

VII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Thị Minh Hiền, Mai Lan Phương, Mai Thanh Cúc, Bạch Văn Thủy (2020). Giáo trình Quản lý dự án. Nhà xuất bản học viện Nông nghiệp Việt Nam. 2020
2. Mai Thanh Cúc, Nguyễn Thị Minh Hiền, Mai Lan Phương (2010). Phương pháp phân tích dự án Phát triển. Nhà xuất bản Chính trị quốc gia
3. Nguyễn Văn Phúc (2008) Quản lý dự án cơ sở lý thuyết và thực hành. Đại học Kinh tế quốc dân
4. Heagney Joseph, Nguyễn Minh Tú (dịch) (2014). Quản trị dự án: Những nguyên tắc căn bản. Nhà xuất bản Lao động xã hội
5. Keith Lockyer (1996). Project management and Project Network techniques. London: Financial times
6. Steve Curry (2000). Project Analysis in Developing countries. Great Britain Palgrave
7. Commission of the european communities (1993). Manual, Project Cycle Management: Integrated Approach and Logical Framework. Prepared by the Management for Development Foundation
8. Juana Clark Craig. 2012. Project Management Lite: Just Enough to Get the Job Done...Nothing More. ISBN-13: 978-1478129226/ ISBN-10: 1478129220.

VIII. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMD của học phần
1,2,3,	Chương 1. Các vấn đề chung của quản lý dự án (9 tiết) 1.1. Các vấn đề liên quan đến dự án (khái niệm, đặc điểm, phân loại...) 1.2. Các vấn đề liên quan đến quản lý dự án (khái niệm, chức năng, nội dung..) 1.3. Chu trình dự án	K1,5
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: Sinh viên tự chuẩn bị bài (27 tiết)	
	Chương 2. Quản lý giai đoạn chuẩn bị dự án (15 tiết) 2.1. Quản lý ý tưởng dự án 2.2. Quản lý xây dựng dự án 2.3. Quản lý nghiên cứu khả thi dự án 2.4. Quản lý Thẩm định dự án Bài tập thực hành khung Logic	K2,4,5
4;5,6,7,8,	B/Các nội dung cần tự học ở nhà Sinh viên tự chuẩn bị bài (45 tiết)	
	Chương 3. Quản lý giai đoạn thực hiện dự án (12 tiết) 3.1. Lập kế hoạch dự án 3.2. Tổ chức điều hành dự án 3.3. Giám sát/ Đánh giá dự án	K3, 5

	Bài tập thực hành giám sát đánh giá	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (20 tiết) Sinh viên tự chuẩn bị bài (36 tiết)	
13,14,15	Chương 4. Quản lý sau dự án (9 tiết)	K1,2
	4.1. Chuyển giao kết quả dự án 4.2. Đánh giá sau dự án (Đánh giá tác động dự án)	
	B/ Các nội dung cần tự học ở nhà: (27 tiết)	

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

- Phòng học kèm máy chiếu, và bảng
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: Loa
- Các phương tiện khác: wifi
- Sử dụng e-learning , Ms Teams

X. Các lần cải tiến

- Lần 1: 7/2018
- Lần 2: 7/2019
- Lần 3: 7/2020
- Lần 4: 7/2021

Hà Nội, ngày 25 tháng 7 năm 2022

p. TRƯỞNG BỘ MÔN

IX. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần

TS. Mai Lan Phương

X. Các lần cải tiến

p. TRƯỞNG KHOA

Hoàng Văn Phong

TS. Nguyễn Hữu Nhuân

GIÁNG VIÊN BIÊN SOẠN

Mai Phan Cú



PHÓ GIÁM ĐỐC
GS.TS. Phạm Văn Cường

**PHỤ LỤC: DANH SÁCH GIÁNG VIÊN, GIÁNG VIÊN HỖ TRỢ CÓ THỂ THAM
GIA GIÁNG DẠY HỌC PHẦN**

Giảng viên phụ trách môn học

Họ và tên: Mai Thanh Cúc	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ:
Email:maithanhcuc@yahoo.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-ptnt.html
Cách liên lạc với giảng viên: email	

Giảng viên phụ trách môn học

Họ và tên: Nguyễn Thị Minh Hiền	Học hàm, học vị: PGS.TS
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ:
Email: nthiminhien@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-ptnt.html
Cách liên lạc với giảng viên: email	

Giảng viên phụ trách môn học

Họ và tên: Mai Lan Phương	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ:
Email:mlphuong611@gmail.com	Trang web : http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-ptnt.html
Cách liên lạc với giảng viên: email	

Giảng viên phụ trách môn học

Họ và tên: Bạch Văn Thùy	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ:
Email: thuyvg@gmail.com	Trang web : http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-ptnt.html
Cách liên lạc với giảng viên: email	